|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **1. Truyện lịch sử (ngoài SGK)** | 4 | 0 | 4 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí** | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***25*** | ***5*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

*Hạ Long, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề** |  | **Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn** |

**Nguyễn Thị Quyên**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng**  **thấp** | | **Vận dụng cao** |
|  | | |
| **1** | **Đọc hiểu** | | **Truyện**  **lịch sử (ngoài chương trình)** | **Nhận biết**:  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Xác định được câu khẳng định, các thành phần biệt lập được sử dụng trong văn bản.  - Xác định được nghĩa của từ.  **Vận dụng:**  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. | | 4TN | | 4TN | | 2TL | |  |
| **2** | **Viết** | | **Viết bài văn**  **nghị luận về một tư tưởng đạo lí.** | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí. Trình bày rõ vấn đề và thể hiện rõ ý kiến về vấn đề đó; nêu được lí lẽ và bằng chứng thuyết phục. | | 1\* | | 1\* | | 1\* | | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | | **4 TN** | **4 TN** | | **2 TL** | | **1 TL** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | | **30** | **30** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | | **60** | | | | **40** | | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn**: **Ngữ văn 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

Họ và tên học sinh:........................................Lớp:........

**Mã đề: 8001**

**8001**

**01**

Số báo danh: ...........

**Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

*Tháng 6, ngày 24, sao sa.*

*Hưng Đạo Đại Vương ốm. Vua ngự tới nhà thăm, hỏi rằng: “Nếu có điều chẳng may, mà giặc phương Bắc lại sang xâm lược thì kế sách như thế nào?”*

*Hưng Đạo Vương trả lời:*

*- Ngày xưa Triệu Vũ dựng nước, vua Hán cho quân đánh, nhân dân làm kế thanh dã, đại quân ra Khâm Châu, Liêm Châu đánh vào Trường Sa, còn đoản binh thì đánh úp phía sau. Đó là một thời. Đời Đinh, Lê dùng người tài giỏi, đất phương Nam mới mạnh mà phương Bắc thì mệt mỏi suy yếu, trên dưới một dạ, lòng dân không lìa, xây thành Bình Lỗ mà phá được quân Tống. Đó lại là một thời. Vua Lý mở nền, nhà Tống xâm phạm địa giới, dùng Lý Thường Kiệt đánh Khâm, Liêm, đến tận Mai Lĩnh là vì có thể vừa rồi Toa Đô, Ô Mã Nhi bốn mặt bao vây. Vì vua tôi đồng tâm, anh em hòa mục, cả nước góp sức, giặc phải bị bắt. Đó là trời xui nên vậy. Nó cậy trường trận. Ta dựa vào đoản binh. Dùng đoản binh chế trường trận là sự thường của binh pháp. Nếu chỉ thấy quân nó kéo đến như lửa, như gió thì thế dễ chế ngự. Nếu nó tiến chậm như cách tằm ăn, không cầu thắng chóng, thì phải chọn dùng tướng giỏi, xem xét quyền biến, như đấu cờ vậy, tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được. Có lẽ, khoan thư sức dân để làm kế sâu bám rễ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước.”*

(Trích *Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn*)

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 8:** *(mỗi đáp án đúng: 0.5 điểm)*

**Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích**.

A. Miêu tả B. Tự sự C. Nghị luận D. Biểu cảm

**Câu 2: Nhân vật Hưng Đạo Đại Vương được nhắc đến trong đoạn trích trên là tướng giỏi của thời nhà nào trong lịch sử dân tộc Việt Nam?**

A. Thời Lý B. Thời Trần C. Thời Lê D. Thời Hậu Lê

**Câu 3: Trong câu*:“Nếu chỉ thấy quân nó kéo đến như lửa, như gió thì thế dễ chế ngự”,* tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào?**

A. So sánh B. Nhân hóa C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**Câu 4: Xác định thành phần biệt lập có trong câu văn sau: *“Có lẽ, khoan thư sức dân để làm kế sâu bám rễ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước.”***

A. Thành phần cảm thán B. Thành phần phụ chú

C. Thành phần gọi đáp D. Thành phần tình thái

**Câu 5*:* Tên tuổi của Hưng Đạo Đại Vương gắn với chiến công lẫy lừng nào trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam?**

A . Chiến thắng giặc Minh xâm lược B. Chiến thắng giặc Thanh xâm lược

C. Chiến thắng quân Mông - Nguyên xâm lược D. Chiến thắng giặc Tống xâm lược

**Câu 6: Trong văn bản có nói đến binh pháp. Nghĩa của từ “binh pháp” là gì?**

A. Là hệ thống tri thức về những vấn đề lí luận quân sự nói chung và phương pháp tác chiến nói riêng.

B. Là cách thức chống giặc của dân tộc Việt Nam, phải vận dụng linh hoạt, không có một khuôn mẫu nào nhất định.

C. Là cách thức chống giặc của dân tộc Việt, phải tùy thời mà tạo thế, phải vận dụng linh hoạt, không có một khuôn mẫu nào nhất định.

D. Là cách thức chống giặc của các vị anh hùng kiệt xuất, phải tùy thời mà tạo thế, không có một khuôn mẫu nào nhất định.

**Câu 7. Câu văn: *“Ta dựa vào đoản binh.”,* thuộc kiểu câu gì?**

A. Câu phủ định B. Câu khẳng định C. Câu nghi vấn D. Câu cảm thán

**Câu 8: Nội dung của tư tưởng *“Khoan thư sức dân”* của Hưng Đạo Đại Vương là gì?**

A. Biết chăm lo cho cuộc sống của người dân đang phải chịu kiếp lầm than cơ cực.

B. Biết thương yêu dân, trọng dân và chăm lo cho dân hết mực.

C. Biết căm thù giặc sâu sắc và tìm mọi cách để bảo vệ nhân dân trước kẻ thù.

D. Biết trân trọng nhân dân, quyết tâm đánh giặc ra khỏi đất nước.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9. (1.0 điểm)** **Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh có trong đoạn văn sau:**

*“Nếu nó tiến chậm như cách tằm ăn, không cầu thắng chóng, thì phải chọn dùng tướng giỏi, xem xét quyền biến, như đấu cờ vậy, tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được. Có lẽ, khoan thư sức dân để làm kế sâu bám rễ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước.”*

**Câu 10. (1.0 điểm)**

Em rút ra được bài học gì về tư tưởng “*khoan thư sức dân”* của Hưng Đạo Đại Vương trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

**Phần II: Tự luận (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương trong cuộc sống.

-----------------------Hết------------------------

- Học sinh không được sử dụng tài liệu, thiết bị điện tử khi làm bài.

- Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

*Giáo viên coi (kí, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn**: **Ngữ văn 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**Mã đề: 8002**

**8001**

**01**

Họ và tên học sinh:........................................Lớp:........

Số báo danh: ...........

**Phần I: Trắc nghiệm (6,0 điểm)**

*Gần trưa, Chiêu Minh vương hộ tống nhà vua tiễn Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. […] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:*

*- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.*

*Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:*

*- Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.*

*Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng.*

*Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. […] Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông thét lớn:*

*- Bớ ba quân!*

*Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.*

*Trần Quốc Tuấn lại thét tiếp:*

*- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các ngươi xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.*

*- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.*

*Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: […]*

*- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.*

*(Trích**Trên sông truyền hịch, Hà Ân)*

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 8:** *(mỗi đáp án đúng: 0.5 điểm)*

**Câu 1. Ý nào nói đúng về phương thức biểu đạt của văn bản?**

A. Tự sự, biểu cảm, nghị luận B. Tự sự, nghị luận, miêu tả

C. Tự sự, miêu tả, biểu cảm D. Tự sự, thuyết minh, nghị luận

**Câu 2.** **Vua Trần Nhân Tông gửi gắm với Trần Quốc Tuấn vấn đề trọng đại gì?**

A. Trao kiếm, dặn dò nhiều điều

B. Dặn dò nhiều điều, vì dân vì nước

C. Trọng phụ tuổi đã cao, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

D. Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.

**Câu 3.** **Vua ban vật quý gì cho Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tuấn sẽ có quyền gì?**

A. Rượu quý, quyền lãnh đạo ba quân.

B. Ban kiếm Thượng Phương, quyền gặp vua bất cứ lúc nào.

C. Áo choàng, quyền quản lí quân sĩ.

D. Ban kiếm Thượng Phương, quyền chém trước tâu sau.

**Câu 4. Câu văn: *“Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.”,* thuộc kiểu câu gì?**

A. Câu phủ định B. Câu khẳng định C. Câu nghi vấn D. Câu cảm thán

**Câu 5*.* Sự việc vua trao cho Trần Quốc Tuấn quyền chém trước tâu sau cho ta thấy vua là người như thế nào?**

A. Vua rất anh minh, tin tưởng tài năng của Trần Quốc Tuấn, chờ đợi chiến thắng.

B. Vị vua đặt niềm tin vào chính mình, lợi dụng tài năng của Trần Quốc Tuấn.

C. Vị vua biết lấy lòng dân, để an dân nên trao cho Trần Quốc Tuấn.

D. Vị vua vì quyền lợi của bản thân, lấy lòng dân, đặt niềm tin vào chính mình.

**Câu 6.** **Em hiểu thế nào về lời hứa của Trần Quốc Tuấn với vua: “*Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.”***

A. Trần Quốc Tuấn rất tự tin, biết thương dân, đặt niềm tin vào chính mình.

B. Trần Quốc Tuấn tự tin và thể hiện quyết tâm mang về chiến thắng để báo đáp

niềm tin tưởng của vua.

C. Trần Quốc Tuấn hứa hẹn chiến thắng quân giặc, đem lại độc lập cho dân tộc.

D. Trần Quốc Tuấn đem lại độc lập cho dân tộc, được nhân dân tin yêu, không màng danh lợi.

**Câu 7.** ***“Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề”.*** **Câu văn này gợi đến tâm trạng, cảm xúc gì của Trần Quốc Tuấn?**

A. Trần Quốc Tuấn cảm nhận được sức mạnh của dân tộc và niềm hứng khởi

khi đón nhận sứ mệnh vua ban.

B. Trần Quốc Tuấn thấy vui vẻ, thấy ai cũng đáng tin yêu, thích thể hiện tài năng.

C. Trần Quốc Tuấn thấy ai cũng đáng tin yêu, thích thể hiện bản lĩnh anh hùng.

D. Trần Quốc Tuấn thích thể hiện bản lĩnh anh hùng, được nhà vua tin yêu.

**Câ u 8.** **Có thể hiểu câu dặn dò của vua với Trần Quốc Tuấn *“Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏ*e” như thế nào?**

A. Vua mong Trần Quốc Tuấn bình an trở về để thăng quan tiến chức.

B. Vua mong Trần Quốc Tuấn biết bảo trọng thân thể vì vua, vì dân, vì đất nước.

C. Vua lo lắng sợ Trần Quốc Tuấn tuổi đã cao không đủ sức khỏe để trở về.

D. Vua lo lắng cho đất nước, sợ không còn người tài giỏi như Trần Quốc Tuấn.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9. (1.0 điểm)** Em hãy nêu nhận xét của mình về vị tướng già Trần Quốc Tuấn?

**Câu 10. (1.0 điểm)** Qua văn bản và cách biểu hiện của các nhân vật, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

**Phần II: Tự luận (4,0 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương trong cuộc sống.

-----------------------Hết------------------------

- Học sinh không được sử dụng tài liệu, thiết bị điện tử khi làm bài.

- Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

*Giáo viên coi (kí, ghi rõ họ tên)*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẠ LONG  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA**  **CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC: 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **Phần I Trắc nghiệm** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** | |
| **Mã đề: 8001** | **Mã đề: 8002** | | |
| **1** | B | C | 0,5 | |
| **2** | B | D | 0,5 | |
| **3** | A | D | 0,5 | |
| **4** | D | B | 0,5 | |
| **5** | C | A | 0,5 | |
| **6** | A | B | 0,5 | |
| **7** | B | A | 0,5 | |
| **8** | B | B | 0,5 | |
| **9** | \* **Yêu cầu về hình thức:**  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả.  **\* Yêu cầu về nội dung:**  **+** Phép tu từ so sánh: “*Nếu nó tiến chậm như cách tằm ăn, không cầu thắng chóng, thì phải chọn dùng tướng giỏi, xem xét quyền biến, như đấu cờ vậy, tùy thời tạo thế, có được đội quân một lòng như cha con thì mới dùng được.”*  - Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh:  + Làm cho cách diễn đạt gợi hình ảnh cụ thể, sinh động, hấp dẫn.  + Thấy được tài năng trong cách dùng binh cũng như thấy được tầm nhìn sâu rộng của nhà quân sự Hưng Đạo Đại Vương khi ông đề cao sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân sẽ chống giặc thành công...  - Thể hiện thái độ trân trọng của tác giả về sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân... | \* **Yêu cầu về hình thức:**  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả.  **\* Yêu cầu về nội dung:**  - Trần Quốc Tuấn là một vị tướng giỏi, uy nghi, dũng mãnh.  - Ông được các vua thời Trần tín nhiệm, nhân dân yêu mến.  - Lời con người suốt cả đời theo nghiệp nhà binh, bảo vệ đất nước bao phen khỏi kẻ thù xâm lược.  - Đã từng đánh thắng giặc Nguyên Mông lần thứ nhất vào năm 1257, lần thứ hai vào năm 1285, lần thứ ba vào năm 1288.  => Cảm phục, yêu mến, kính trọng về con người của Trần Quốc Tuấn tài năng, vì dân, vì đất nước. | 1,0 | |
|
| ***Hướng dẫn chấm:***  **-** *Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng hoặc diễn đạt không tương đương với đáp án: không cho điểm.* | | | | |
| **10** | Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng nêu được một số ý sau:  - Tư tưởng “*khoan thư sức dân*” của Hưng Đạo Đại Vương là biết thương yêu dân, trọng dân và chăm lo cho dân hết mực.  - Thể hiện lòng biết ơn nhân dân, đóng góp sức mình trong xây dựng và bảo vệ cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân; phê phán nạn tham ô, tham nhũng, lãng phí, những kẻ sống trên mồ hôi nước mắt của nhân dân. | Học sinh có thể diễn đạt khác nhau nhưng rút ra được 2 đến 3 bài học có ý nghĩa cho bản thân, phù hợp chuẩn mực đạo đức.  - Chúng ta cần phải sống và làm việc hết mình vì đất nước.   * Phải đặt lợi ích, vận mệnh dân tộc lên mọi lợi ích khác.   - Dù là ở cương vị cao hơn cũng luôn phải tôn trọng người lớn tuổi, người có tài.   * Khi làm việc gì cũng luôn cần sự tự tin và quyết tâm. | 1,0 | |
|  |  | ***Hướng dẫn chấm:***  **-** *Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng hoặc diễn đạt không tương đương với đáp án: không cho điểm.* | | |
| **Phần II**  **Tự luận** | **VIẾT** | | | **Điểm** | |
| **4,0** | |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.* | | | 0,25 | |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*:  Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về tình yêu thương trong cuộc sống. | | | 0,25 | |
| *c. Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí:*  HS triển khai bài viết theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | | |  | |
| **A. Mở bài:**  + Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận.  + Nêu vấn đề: Tình yêu thương trong cuộc sống.  **B. Thân bài:**  **\* Nêu quan niệm về tình yêu thương**  + *Tình yêu thương* là sự quan tâm, chăm sóc, che chở, lo lắng cho nhau giữa con người với con người...  **\* Nêu biểu hiện của tình yêu thương trong đời sống**  + Trong gia đình ông bà cha mẹ anh chị em yêu thương đùm bọc nhau...  + Ngoài xã hội: Tình yêu thương được biểu hiện ở hành động nhường chỗ trên xe bus cho cụ già, chia sẻ phần ăn sáng của mình cho em bé đang đói bụng, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, quan tâm chia sẻ với họ cả vật chất lẫn tinh thần…  **\* Bình luận:**  + Tình yêu thương thể hiện phẩm chất đạo đức cần có ở mỗi chúng ta.  + Tình yêu thương sẽ khiến cho con người trở nên tốt đẹp hơn.  + Là cơ sở tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh giữa con người với con người.  + Thúc đẩy tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng.  + Yêu thương còn tạo sức mạnh cảm hóa kì diệu đối với những người lầm đường lạc lối, mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin để họ sống tốt đẹp hơn.  + Tình yêu thương con người còn là cơ sở để hình thành nên những phẩm chất tốt đẹp khác như lòng biết ơn, dũng cảm, vị tha…Chúng ta cần có tình yêu thương còn bởi nó là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam... (HS lấy được dẫn chứng tiêu biểu)  + Bên cạnh những người sống có tình yêu thương thì trong xã hội vẫn còn những người sống vô cảm, ích kỉ, chỉ nghĩ đến bản thân mình, nhận vào thật nhiều nhưng không muốn cho đi, không quan tâm, giúp đỡ người khác. Hay những người thể hiện tình yêu thương mà thiếu đi sự chân thành… Những người đó cần phải lên án và phê phán.  **\* Bài học nhận thức và hành động:**  - Cần có ý thức rèn luyện tình yêu thương ở mọi lúc mọi nơi bằng những hành động thiết thực trong cuộc sống.  - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác lúc gặp khó khăn.  - Học tập theo những tấm gương có tình yêu thương con người.  - Sống có trách nhiệm với những người thân yêu trong gia đình và những người xung quanh...  **C. Kết bài**  + Khẳng định vai trò của tình yêu thương.  + Liên hệ bản thân. | | | 2.5 | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | | | 0,5 | |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, mạch lạc, thuyết phục, sáng tạo. | | | 0,5 | |

**\* Lưu ý:**

***- Trên đây chỉ là một số gợi ý chung. Khi chấm, GV cần căn cứ vào bài làm cụ thể của HS, có trao đổi thảo luận tại tổ nhóm để đánh giá cho điểm linh hoạt, phù hợp với thực tế.***

***- Điểm toàn bài được làm tròn theo quy định hiện hành.***